w

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 302 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 02 năm 2025

QUYÉT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án, dự toán thực hiện Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án ''Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024'';

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vu chi về tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Công văn số 6237/BTNMT- ĐKDLTTĐĐ ngày 16/9/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Kiểm kê đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 371/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Kế hoạch số 3673/KH-UBND ngày 30/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 4675/UBND-NN.TN ngày 29/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện các dự án về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ngày 04/02/2025 theo Thông báo số 18/TB-UBND ngày 04/02/2025;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại tờ trình số 41/TTr-STNMT ngày 23/01/2025,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1. Phê duyệt phương án, dự toán kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 với các nội dung như sau:
 - 1. Mục tiêu của dự án
- Kiểm kê đất đai năm 2024 nhằm lượng hóa thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai của các cấp và đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.
- Cung cấp chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục, đào tạo, các nhu cầu khác của Nhà nước, của xã hội, làm cơ sở cho việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các cấp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Rà soát, đánh giá lại tình hình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 và kết quả thống kê đất đai các năm 2020, 2021, 2022, 2023 để xác định những tồn tại, hạn chế, đề xuất giải pháp khắc phục trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai năm 2024.
- Điều tra thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu kiểm kê phải được thực hiện đầy đủ, chính xác. Kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 phải bảo đảm tính khách quan, trung thực, phản ánh thực tế sử dụng đất.
 - 2. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất
- Kiểm kê chi tiết các loại đất theo quy định tại Điều 9 và loại đối tượng quản lý, sử dụng đất quy định tại Điều 6, Điều 7 Luật Đất đai năm 2024, Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Việc kiểm kê đất đai năm 2024 phải đánh giá được thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất, tình hình biến động đất đai trong 5 năm qua đối với từng huyện, thị xã, thành phố và cả tỉnh; việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc chấp hành pháp luật đất đai của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất; làm rõ nguyên nhân hạn chế, tồn tại; đề xuất các biện pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.
- Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên phạm vi toàn tỉnh theo đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh, trong đó:
- + Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã được lập là bản đồ hiện trạng sử dụng đất cơ bản;
- + Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện được lập trên cơ sở tiếp biên, tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã;
- + Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện.

- Nội dung, phương pháp và ký hiệu thể hiện trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Kiểm kê đất đai chuyên đề theo yêu cầu tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày

23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phân tích đánh giá tình hình quản lý sử dụng đất đến 31/12/2024.
- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024.
- 3. Kinh phí dự toán: 12.552.365.000 đồng (Mười hai tỷ, năm trăm năm mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); chi tiết theo Tò trình số 41/TTr-STNMT ngày 23/01/2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Nguồn vốn và dự kiến phân bổ:

4.1. Nguồn vốn: Sự nghiệp kinh tế đã được giao trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

4.2. Dự kiến phân bổ như sau:

- Kinh phí cấp tỉnh: 11.360.849.000 đồng

- Kinh phí cấp huyện: 1.191.516.000 đồng

5. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh.

6. Phương thức cung ứng sản phẩm, dịch vụ công: Đấu thầu rộng rãi.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ.

Sau khi ban hành quy định định mức kinh tế - kỹ thuật công tác thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành rà soát, lập điều chỉnh dự toán; tham mưu trình phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 10/

- Như Điều 3;

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;

- Luu: VT, TNMT, CVP.

KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Quang Khải